

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HỨNG THÚ TRONG VIỆC HỌC MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

VŨ THỊ HUỆ - ĐINH THỊ HẠNH*

Ngày nhận bài: 17/06/2017; ngày sửa chữa: 03/07/2017; ngày duyệt đăng: 10/07/2017.

Abstract: The study of Ho Chi Minh's thoughts at school plays an important role in maintaining ideological stance and moralities of health workers. In this article, author mentions factors affecting the interest in studying Ho Chi Minh Ideology of students at Nam Dinh University of Nursing and proposes solutions to improve quality of learning this subject at school.

Keywords: Ho Chi Minh Thought, students.

Cử tịch Hồ Chí Minh - anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Cuộc đời cách mạng của Người đã để lại kho tàng lí luận vô cùng quý giá cho đất nước ta. Có rất nhiều yếu tố để tạo nên một con người vĩ đại với những thành tựu xuất chúng và giành được những tình cảm của đồng bào trong nước và nhân dân thế giới. Song có một yếu tố cơ bản mang tính then chốt đó chính là toàn bộ nội lực tự thân bên trong Hồ Chí Minh - toàn bộ tư tưởng, quan điểm, nhận thức cũng như phẩm chất đạo đức của Người. Do đó, việc học tập bộ môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* giúp ta hiểu rõ hơn những phẩm chất, quan niệm sâu sắc của Người - một tấm gương sáng để noi theo và những bài học bổ ích cho cuộc sống.

1. Việc học tập bộ môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* khi ở Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định góp phần quan trọng trong việc giữ vững lập trường quan điểm tư tưởng, phẩm chất chính trị và đạo đức của người cán bộ y tế. Do đó, để nâng cao sự hứng thú của sinh viên (SV). Điều dưỡng trong việc học tập môn học là một vấn đề đặt ra, đòi hỏi có sự tìm hiểu, đánh giá và đề xuất các giải pháp trong quá trình dạy và học môn học này.

Để tìm hiểu vấn đề này, từ tháng 03/2016 - 12/2016, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 400 SV hệ đại học chính quy khóa 9, khóa 10 của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định đã được học môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh*. Kết quả như sau:

1.1. Nhận thức của SV về việc học môn “Tư tưởng Hồ Chí Minh”. Hứng thú của SV đối với việc học tập không chỉ ở sự hấp dẫn của môn học mà trước hết là do bản thân người học nhận thức được tầm quan trọng, ý nghĩa của môn học đó với chính bản thân mình. Nhận thức đầy đủ đúng đắn về môn học là cơ sở quan trọng để hình thành hứng thú học tập của SV đối với môn học *Tư tưởng Hồ Chí Minh*; đồng thời cũng là cơ sở để đánh giá mức độ hứng thú của SV đối với môn học (xem *bảng*).

Bảng. Nhận thức của SV về môn “Tư tưởng Hồ Chí Minh”

STT	Các quan niệm	Các mức độ	
		Đồng ý	Không đồng ý
1	Đây là môn học quan trọng với SV ngành Y	90,2%	9,8%
2	Là môn học dễ hiểu, dễ vận dụng vào thực tế	41,2%	58,8%
3	Là môn học mà hầu hết SV đều thích thú khi học	48,5%	51,5%
4	Là môn mà SV có thể tìm được nhiều nguồn tài liệu khác nhau để học tập	72,8%	27,2%

Kết quả điều tra về nhận thức của SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về môn học này cho thấy, hầu hết SV đều có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng, nguồn tài liệu học tập của môn học. Tuy nhiên, mức độ hứng thú của SV (thể hiện qua việc thích thú học) với môn học *Tư tưởng Hồ Chí Minh* ở mức trung bình với 48,5% SV lựa chọn thích thú và dễ hiểu, 58,8% SV cho rằng môn học này không dễ vận dụng vào thực tế.

1.2. Cảm xúc của SV khi học môn “Tư tưởng Hồ Chí Minh”

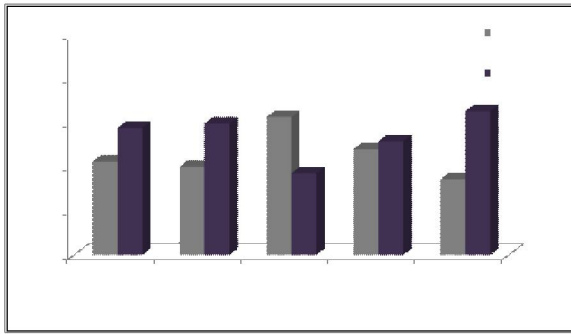
Để tìm hiểu cảm xúc/tâm trạng của SV, chúng tôi đưa câu hỏi “Tâm trạng của bạn khi học môn “*Tư tưởng Hồ Chí Minh*” với các lựa chọn “đồng ý”, “không đồng ý”, kết quả như sau (xem *biểu đồ* trang bên).

Đa số SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định có cảm xúc ở mức độ bình thường với môn học. Phần lớn SV coi đây là môn học không quan trọng không ảnh hưởng trực tiếp tới lĩnh vực mà SV đang học tập và công tác sau này nên chưa thực sự hào hứng.

1.3. Hành động của SV trong việc học môn “Tư tưởng Hồ Chí Minh”

Để tìm hiểu hành động của SV qua phiếu điều tra, chúng tôi đặt câu hỏi: “Trong quá trình học môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* ở trên lớp cũng như ở nhà, bạn thường làm gì?”. Kết quả thu thập cho thấy, hành

* Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định



Biểu đồ. Cảm xúc, tâm trạng khi học môn "Tu tưởng Hồ Chí Minh"

động của SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định với việc học bộ môn chủ yếu dừng lại ở việc đi học, nghe giảng và ghi chép bài đầy đủ. Thành thạo, SV có suy nghĩ và phát biểu ý kiến, chuẩn bị bài trước khi đến lớp. SV chưa ý thức cao về việc đọc bài trước khi đến lớp, trong quá trình học chưa chủ động trao đổi với bạn bè, thầy cô cũng như chịu khó sưu tầm các bài viết, mẩu chuyện liên quan đến Hồ Chí Minh.

Trong giờ học, SV mới chỉ tập trung nghe giảng và ghi chép bài đầy đủ theo lời của giảng viên mà chưa tập trung suy nghĩ để trả lời các câu hỏi của giảng viên. Ở nhà, việc đọc trước tài liệu, hoặc đọc các tài liệu tham khảo cũng ít được SV thực hiện. Biểu hiện hành động học tập môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* của SV xuất phát từ động cơ học tập. Qua khảo sát, SV học môn học này xuất phát chủ yếu từ động cơ học tập bên ngoài. Điều này cho thấy tính tích cực trong hành động học môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* của SV chưa cao, SV vẫn còn thụ động, chủ yếu là nghe và ghi chép bài đầy đủ.

1.4. Nguyên nhân của thực trạng hứng thú

Các yếu tố chủ quan bên trong tác động đến hứng thú nhận thức của SV trong quá trình học tập môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* là các yếu tố liên quan đến nhu cầu, động cơ học tập bộ môn, bao gồm: nội dung môn học có ý nghĩa cần thiết cho cuộc sống; môn học có liên quan đến nghề nghiệp, công việc sau này chiếm tỉ lệ cao trong đánh giá của SV (79,3% và 65,2%).

Tìm hiểu nguyên nhân của tình trạng học thụ động, chưa hứng thú với môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* của SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Tổng hợp kết quả điều tra thu thập số liệu, phỏng vấn kiến thức, thảo luận nhóm, chúng tôi thấy:

- *Về phía SV*, tỉ lệ SV chọn do thiếu thời gian và quyết tâm 70,8%; chưa có phương pháp học tốt 71,7%. Đây là nguyên nhân chủ quan thuộc về cá nhân SV.

- *Về phía nhà trường, giảng viên* (đây là nguyên nhân chủ yếu): SV cho rằng do đây là môn được mang giáo trình khi thi 75%; bên cạnh đó, tỉ lệ SV chọn giảng viên giảng dạy hấp dẫn thấp (34,3%) đồng

nghĩa với tỉ lệ SV cho rằng giảng viên giảng môn học này chưa hấp dẫn (65,7%). Điều này cũng lí giải tại sao SV có nhận thức đúng về việc đọc sách về tư tưởng Hồ Chí Minh nhưng họ chưa chủ động, chỉ khi nào có bài kiểm tra hay thi thì mới đọc sách.

Qua tìm hiểu nguyên nhân ảnh hưởng tới hứng thú của SV cho thấy: hứng thú học tập của SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định với môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* xuất phát từ việc SV nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của môn học đối với bản thân (70,8%) chứ không chỉ xuất phát từ giảng viên - một nhân tố rất quan trọng có vai trò quyết định để hứng thú nảy sinh. Năng lực giảng dạy môn học này của giảng viên chưa đồng đều (theo đánh giá phỏng vấn), phương pháp giảng dạy của giảng viên chưa thích hợp, chưa có sức lôi cuốn (62%).

2. Để nâng cao hiệu quả của hứng thú trong việc học môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh* của SV nói chung, SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định nói riêng, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

- *Về phía SV*: + SV cần tích cực, chủ động học tập hơn; + Tích cực thảo luận nhóm ngay tại kí túc xá trong thời gian SV không lên lớp vì chủ yếu SV sống nội trú ở kí túc xá của nhà trường. Theo chúng tôi đây là ý kiến hay song cần có kế hoạch và tổ chức theo nhóm, tổ của từng lớp hoặc trao đổi thông tin giữa các lớp, các khóa SV với nhau; + SV nên tích cực lên thư viện trường, đăng kí thư viện tĩnh đọc tài liệu. SV Điều dưỡng hiện nay còn khá thụ động trong việc tìm nguồn tài liệu học môn *Tu tưởng Hồ Chí Minh*.

- *Về phía giảng viên*: + Theo tôi đây là ý kiến đúng vì đa số các giảng viên Lí luận chính trị chịu ảnh hưởng nhiều yếu tố, chịu ảnh hưởng nghề nghiệp làm công tác chính trị, rất thận trọng trong câu từ nên các thầy cô thường nghiêm túc, thậm chí nghiêm khắc với các SV của mình; + Các giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học để SV có thêm những tư liệu quý về Hồ Chí Minh; + Giảng viên nên mở rộng, vận dụng nhiều hơn nữa.

- *Về phía nhà trường*: + Nhà trường cần có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn, tham quan thực tế cho các giảng viên để họ có thêm kiến thức mới và thực tế vào bài giảng để tăng cường hứng thú học môn tư tưởng Hồ Chí Minh cho SV; - Nhà trường nên tổ chức các buổi chiếu phim tài liệu về Bác, về tấm gương đạo đức của Bác vào dịp Sinh nhật Bác cho SV Điều dưỡng noi theo; tuy nhiên cần có kế hoạch cụ thể cho SV: thời gian, sự phối kết hợp giữa các phòng, bộ môn và yêu cầu SV có những bản thu hoạch sau những buổi chiếu phim tư liệu; + Cần tổ chức những chuyến đi thực tế cho SV: thăm Lăng Bác, thăm các di tích cách mạng, thăm Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng quân đội, Bảo tàng cách mạng...

(Xem tiếp trang 270)

+ Chương trình và nội dung GDPL nói chung còn dàn trải, nặng hình thức, nặng lí thuyết và mới dừng lại ở trang bị kiến thức cơ bản, chưa chú trọng đầu tư vào rèn luyện và hình thành kĩ năng, thực hiện chuẩn mực pháp luật cho HS; + Việc thực hiện chương trình ngoại khóa chưa có tính hệ thống, còn mang tính phong trào, chưa có chiều sâu có lúc thực hiện chiếu lệ (cho có), hầu hết nội dung giáo dục chỉ mới mang tính phổ biến kiến thức còn chưa mang tính giáo dục cao.

3. Giải pháp hoàn thiện nội dung GDPL cho HS các trường THPT trên địa bàn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Để khắc phục được những hạn chế trên, nâng cao hiệu quả GDPL cho HS các trường THPT trên địa bàn, cần tiếp tục hoàn thiện nội dung GDPL cho HS các trường THPT theo hướng sau:

- Hoàn thiện và nâng cao chương trình kế hoạch GDPL cho HS các trường THPT ở huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Để nâng cao hiệu quả GDPL cho HS các nhà trường cần xây dựng chương trình riêng phù hợp với tình hình nhà trường cũng như điều kiện KT-XH của địa phương. Chương trình giáo dục phải căn cứ vào yêu cầu của thực tiễn và phù hợp với đối tượng HS cũng như đảm bảo tính hệ thống toàn diện, có chiều sâu, sát với từng khối lớp, đảm bảo liên thông trong cả khóa học.

- Đổi mới các nội dung GDPL cho HS THPT theo hướng lựa chọn những nội dung giáo dục có ý nghĩa đối với bản thân HS trong đời sống hiện tại và tương lai nghề nghiệp. Cần trang bị cho các em những phẩm chất và năng lực để hành động tích cực trong cuộc sống vốn có vô vàn những tác động, ảnh hưởng đến nhân cách của các em. Những chuẩn mực pháp luật cần được lựa chọn để giáo dục HS phải hướng đến làm cho HS hiểu được quyền lợi, trách nhiệm của bản thân đối với gia đình và xã hội; biết sử dụng, hưởng thụ những quyền lợi mà pháp luật mang lại cũng như biết kiềm chế, phòng tránh để không có hành vi vi phạm pháp luật, tham gia tích cực vào trào đấu tranh phòng chống tội phạm. Nội dung GDPL thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp cần đổi mới theo hướng bổ sung, mở rộng, hoàn thiện nội dung dạy học chính khóa. Để đảm bảo nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp có chiều sâu cần được xây dựng thành các chủ đề, các chuyên đề gắn kết chặt chẽ với đời sống HS và các chuẩn mực được giáo dục như các chủ đề: HS với việc sử dụng Internet; HS với bảo vệ tài nguyên, môi trường; HS với tình bạn, tình yêu; HS với an toàn giao thông; HS với phòng chống rượu, thuốc lá, ma túy, mại dâm, HS với việc bảo vệ di sản văn hóa; HS với phòng chống bạo lực, phòng chống buôn bán, xâm hại trẻ em...

Xây dựng và phát triển các nội dung GDPL cho HS các trường THPT không những cần bám sát đặc

điểm tâm sinh lí lứa tuổi, khả năng nhận thức và tiếp thu của từng đối tượng HS mà còn cần phù hợp với phong tục tập quán của địa phương, các quy định pháp luật của Đảng và Nhà nước để đảm bảo tính đúng đắn, tính định hướng trong hình thành nhân cách, hiểu biết pháp luật của HS các trường THPT trên địa bàn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Huy Bằng (2009). *Công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường*. NXB Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh.
- [2] Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Thanh Hóa (2016). *Báo cáo tổng kết công tác giáo dục pháp luật cho khối trung học phổ thông*.
- [3] Vũ Thị Kim Dung (2010). *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật*. Cổng Thông tin Bộ Tư pháp, số ra 03/08/2010.
- [4] Phan Hồng Dương (2016). *Cần tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật trong nhà trường*. Cổng Thông tin Sở GD-ĐT tỉnh Bến Tre, số ra ngày 16/11/2016.
- [5] Đặng Hồng (2015). *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục pháp luật cho học sinh khối trung học phổ thông ở tỉnh Thanh Hóa*. Cổng Thông tin Điện tử của Tỉnh đoàn Thanh Hóa, số ra ngày 27/10/2015.

Các yếu tố ảnh hưởng đến...

(Tiếp theo trang 267)

Hứng thú học tập môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* của SV Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định ảnh hưởng bởi các yếu tố chủ quan và khách quan. Các yếu tố chủ quan bên trong tác động đến hứng thú nhận thức của SV trong quá trình học tập môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* là các yếu tố liên quan đến nhu cầu, động cơ học bộ môn, bao gồm: nội dung môn học cần thiết cho cuộc sống; môn học có liên quan đến nghề nghiệp, công việc sau này chiếm tỉ lệ cao trong đánh giá của SV. Bên cạnh đó, yếu tố giảng viên - là một nhân tố rất quan trọng, có vai trò quyết định đến hứng thú học tập của SV. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Quang Uẩn (2001). *Tâm lí học đại cương*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Phạm Minh Hạc - Lê Đức Phúc (2004). *Một số vấn đề nghiên cứu nhân cách*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] A.N.Leonchiev (1989). *Hoạt động - Ý thức - Nhân cách*. NXB Giáo dục.
- [4] Franz Emanuel Weinert (chủ biên, 1998) (Việt Anh - Nguyễn Hoài Bảo dịch). *Sự phát triển nhận thức học tập và giảng dạy*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] I.F.Kharlanop (1979). *Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào* (tập 2). NXB Giáo dục.